

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2025/HNGĐ-ST
Ngày 27/5/2025
V/v “*Tranh chấp HNGĐ về ly hôn
và nuôi con chung*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Min.

Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Thảo và ông Võ Văn Thanh.

Thư ký Tòa án: Ông Phan Văn Quốc.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Mai.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 330/2025/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn và nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/QĐXX-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2025/QĐST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Võ Thị Tuyết M, sinh năm 1995; địa chỉ tổ 6, thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

-Bị đơn: Ông Đoàn Công H, sinh năm 1995; địa chỉ tổ 14, thôn P, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Bà Võ Thị Tuyết M có mặt tại phiên tòa. Ông Đoàn Công H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Bà Võ Thị Tuyết M và ông Đoàn Công H chung sống với nhau từ năm 2016 đến ngày 15/6/2021 có đăng ký tại UBND xã B. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên cãi vã; ông H có quan hệ ngoại tình và đánh đập bà M. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân. Bà M nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không mang lại hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn ông H.

Vợ chồng có 02 con chung là Đoàn Thị Mai T, sinh ngày 29/3/2019 và Đoàn Công Minh T, sinh ngày 21/12/2023. Bà M có nguyện vọng được nuôi cháu Đoàn

Công Minh T và giao cho ông H nuôi cháu Đoàn Thị Mai T. Bà M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà M không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung.

-Ý kiến bị đơn: Mặc dù đã được Toà án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra chứng cứ và hoà giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng ông H không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Tuyết M.

-Ý kiến của Kiểm sát viên:

TAND huyện T thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định. Thời hạn chuẩn bị xét xử, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu được đảm bảo. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa theo đúng quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật khi tham gia tố tụng. Bị đơn không chấp hành pháp luật khi tham gia tố tụng; đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Việc xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bà M ly hôn với ông H; giao cho bà M nuôi dưỡng cháu Đoàn Công Minh T và giao cho ông H nuôi dưỡng cháu Đoàn Thị Mai T đến đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc xét xử vắng mặt bị đơn: Ông Đoàn Công H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Tuyết M và ông Đoàn Công H kết hôn tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã B nên hôn nhân của vợ chồng là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do ông H. Hiện tại, vợ chồng không còn sống chung. Do vậy có căn cứ để xác định trong thời kỳ hôn nhân, ông H đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân rơi vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của bà M, cho bà M ly hôn ông H.

[3] Về con chung: Bà M và ông H có 02 con chung là Đoàn Thị Mai T, sinh ngày 29/3/2019 và Đoàn Công Minh T, sinh ngày 21/12/2023. Hiện tại ông H đang nuôi dưỡng cháu Đoàn Thị Mai T và bà M đang nuôi dưỡng cháu Đoàn Công Minh T. Tại phiên tòa bà M có nguyện vọng nuôi cháu T, giao cháu T cho ông H nuôi dưỡng. Vì vậy cần giao cháu T cho bà M nuôi dưỡng và giao cháu T

cho ông H nuôi dưỡng là phù hợp và đảm bảo quyền lợi của các con chung. Do bà M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[4] Về tài sản chung: Bà M không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] Về nợ chung: Bà M khai không có nợ chung nên không xét.

[6] Án phí: Bà Võ Thị Tuyết M phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Tuyết M, cho bà Võ Thị Tuyết M ly hôn ông Đoàn Công H.

[2] Về con chung:

- Giao cháu Đoàn Thị Mai T, sinh ngày 29/3/2019 cho ông Đoàn Công H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành.

- Giao cháu Đoàn Công Minh Th, sinh ngày 21/12/2023 cho bà Võ Thị Tuyết M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành.

- Bà Võ Thị Tuyết M và ông Đoàn Công H có quyền thăm con, không ai được cản trở.

[3] Về án phí: Bà Võ Thị Trúc M phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng y*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng y*) bà M đã nộp theo biên lai thu số 0008840 ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

[4] Về quyền kháng cáo: Bà Võ Thị Trúc M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/5/2025). Ông Đoàn Công H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhân:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng.
- TAND tỉnh Quảng Nam.
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Công Min

